

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2329 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức không được quy định cụ thể tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và kinh phí thực hiện đề án/dự án về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp các đề án/dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của đề án/dự án.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Tư pháp có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

## **Điều 3. Một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

### 1. Mức chi thù lao giảng viên, trợ giảng, báo cáo viên

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên trong nước (bao gồm thù lao soạn giáo án bài giảng; một buổi được tính bằng 4 tiết học):

- Giảng viên, báo cáo viên là lãnh đạo cấp Bộ, Bí thư, Phó Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND, UBND cấp tỉnh, Tổng Cục trưởng và các chức danh có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên; giáo sư; chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học: tối đa 2.000.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Phó Tổng cục trưởng, Vụ trưởng, Giám đốc Sở và các chức danh có hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,9 đến dưới 1,25; phó giáo sư: tối đa 1.800.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là Phó vụ trưởng; Phó Giám đốc Sở và các chức danh tương đương có hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ 0,7 đến dưới 0,9; tiến sỹ; giảng viên cao cấp và tương đương: tối đa 1.600.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là lãnh đạo cấp phòng, chuyên viên chính của Cục, Vụ, Viện; giảng viên chính và tương đương công tác tại cơ quan, đơn vị ở trung ương: tối đa 1.400.000 đồng/người/buổi;

- Giảng viên, báo cáo viên là chuyên viên và tương đương: tối đa 1.200.000 đồng/người/buổi.

Trường hợp mức chi thù lao giảng viên ở các chức danh cụ thể cao hơn mức quy định tại Quyết định này thì đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, quyết định đối với từng trường hợp cụ thể tùy theo chất lượng giảng viên và bảo đảm phù hợp với khả năng nguồn kinh phí được giao.

b) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên nước ngoài (bao gồm thù lao soạn giáo án bài giảng; một buổi được tính bằng 4 tiết học).

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, quyết định đối với việc mời giảng viên nước ngoài giảng. Mức thù lao đối với giảng viên nước ngoài do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên cơ sở thỏa thuận, tùy theo chất lượng giảng viên và bảo đảm phù hợp với khả năng nguồn kinh phí được giao.

c) Mức thù lao cho trợ giảng bằng 50% mức thù lao cho giảng viên.

2. Mức chi xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng; biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

a) Chi xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng

- Chi xây dựng chương trình: 150.000 đồng/tiết

- Chi sửa chữa và biên tập tổng thể: 60.000 đồng/tiết

- Chi thẩm định nhận xét: 40.000 đồng/tiết

b) Chi xây dựng, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng

- Viết giáo trình: 140.000 đồng/trang chuẩn

- Chi sửa chữa và biên tập tổng thể: 50.000 đồng/trang chuẩn

- Chi thẩm định nhận xét: 70.000 đồng/trang chuẩn

b) Chi chỉnh sửa, bổ sung chương trình khung; tài liệu đào tạo, bồi dưỡng.

Chi chỉnh sửa, bổ sung chương trình khung và chương trình môn học, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng: mức tối đa không quá 30% mức chi xây dựng mới trên đây.

3. Chi xây dựng kế hoạch, đề án tổ chức đoàn đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài, mức chi tối đa 5.000.000 đồng/1 kế hoạch hoặc đề án; Chi xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo giai đoạn, mức tối đa 10.000.000 đồng/kế hoạch và thanh toán theo sản phẩm cuối cùng.

4. Chi cuộc họp của Hội đồng xét đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng

Áp dụng mức chi tổ chức cuộc họp quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

5. Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết), chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho công chức, viên chức trong những

ngày đi học tập trung tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Đơn vị cử công chức, viên chức đi học sử dụng nguồn chi thường xuyên/nguồn tự chủ tài chính và nguồn kinh phí hợp pháp khác để chi trả. Khoản chi này phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và mức chi không vượt quá mức chi hiện hành của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, hội nghị phí.

6. Chi các hoạt động trực tiếp phục vụ cho công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

- Chi khảo sát, điều tra, xây dựng, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng: Áp dụng nội dung chi, mức chi quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia.

- Chi tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị; chi đi công tác để kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng: Áp dụng nội dung chi, mức chi quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

- Các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Theo chi phí thực tế phát sinh, đảm bảo trong phạm vi dự toán được giao và phải có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

#### **Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức**

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại đơn vị; căn cứ nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức quy định tại Điều 3 Quyết định này, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng**

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

a) Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng ngân sách cấp hằng năm;

b) Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án mà nội dung nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án có hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

c) Ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được bố trí hàng năm, căn cứ vào nhu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, các đơn vị có thể sử dụng từ dự toán chi thường xuyên và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để tăng chi cho nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; việc sử dụng các nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phải thực hiện theo nội dung chi quy định tại Quyết định này.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

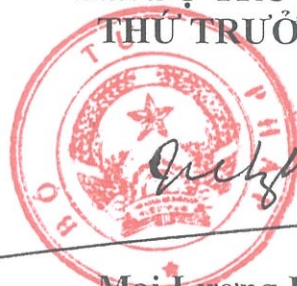
Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Bộ Tư pháp (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) để hướng dẫn thực hiện và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Đặng Hoàng Oanh;
- Bộ Tài chính;
- Công thông tin điện tử (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Mai Lương Khôi**